TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LỢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-DS	*V, ngày 14 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 374/2024/TLST – DS ngày 10 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty Cổ phần S Tiền Có Ngay**

Địa chỉ trụ sở chính: Số A N, Phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị L, nhân viên Công ty Cổ phần S; địa chỉ: Số A, khóm B, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (theo văn bản ủy quyền số 886/2024/UQ-SVN ngày 15/12/2024).

Bị đơn: Bà **Lâm Thị Chành T**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 06 tháng 02 năm 2025, bà Lâm Thị Chành T còn nợ Công ty Cổ phần S Có Ngay số tiền 18.324.522 đồng (mười tám triệu ba trăm hai mươi bốn nghìn năm trăm hai mươi hai đồng), trong đó nợ gốc 11.392.229 đồng (mười một triệu ba trăm chín mươi hai nghìn hai trăm hai mươi chín đồng), lãi trong hạn là 885.555 đồng (tám trăm tám mươi lăm nghìn năm trăm năm mươi lăm đồng), phí vi phạm nghĩa vụ thanh toán là 911.378 đồng (chín trăm mười một nghìn ba trăm bảy mươi tám đồng); phí bảo dưỡng và hao mòn xe là 5.135.360 đồng (năm triệu một trăm ba mươi lăm nghìn ba trăm sáu mươi đồng).

2.2. Bà Lâm Thị Chành T có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần S Tiền Có Ngay số tiền nợ gốc, lãi, phí tính đến hết ngày 06 tháng 02 năm 2025 là 18.324.522 đồng (mười tám triệu ba trăm hai mươi bốn nghìn năm trăm hai mươi hai đồng), trong đó nợ gốc 11.392.229 đồng (mười một triệu ba trăm chín mươi hai nghìn hai trăm hai

mươi chín đồng), lãi trong hạn là 885.555 đồng (tám trăm tám mươi lăm nghìn năm trăm năm mươi lăm đồng), phí vi phạm nghĩa vụ thanh toán là 911.378 đồng (chín trăm mười một nghìn ba trăm bảy mươi tám đồng); phí bảo dưỡng và hao mòn xe là 5.135.360 đồng (năm triệu một trăm ba mươi lăm nghìn ba trăm sáu mươi đồng).

2.3. Kể từ ngày 07 tháng 02 năm 2025, bà Lâm Thị Chành T còn phải tiếp tục thanh toán khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ cho Công ty Cổ phần S Có Ngay.

2.4. Án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 916.226 đồng (chín trăm mười sáu nghìn hai trăm hai mươi sáu đồng) nhưng do hòa giải thành được giảm 50% bằng 458.113 đồng (bốn trăm năm mươi tám nghìn một trăm mười ba đồng), bà Lâm Thị Chành T và người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần S Có Ngay thống nhất bà Lâm Thị Chành T phải chịu số tiền 458.113 đồng (bốn trăm năm mươi tám nghìn một trăm mười ba đồng).

Công ty Cổ phần S Có Ngay đã nộp (bốn trăm lẻ năm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004493 ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, được hoàn lại số tiền 405.000 đồng (bốn trăm lẻ năm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

3. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần S Có Ngay đối với bà Lâm Thị Chành T, về yêu cầu bà Lâm Thị Chành T trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 94FD-027.91 do bà Lâm Thị Chành T đứng tên và yêu cầu trả phí quản lý hồ sơ 237.338 đồng (hai trăm ba mươi bảy nghìn ba trăm ba mươi tám đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Trang Thảo